

Bản án số: **156/2023/HS-ST**

Ngày 25 - 9 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Thảo

2. Bà Dương Triều Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 189/2023/TLST-HS ngày 13/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2023/QĐXXST-HS ngày 13/9/2023, đối với bị cáo:

Trần Thanh T (tên gọi khác: Cu Lửa), sinh năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường H, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; con ông Ngô Hoàng K và bà Trần Thị Kim T; tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 13/8/2018, Trưởng Công an phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt hành chính số 0012801/QĐ-XPVPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản”, phạt tiền 1.500.000 đồng nhưng chưa nộp phạt.

- Ngày 10/9/2019, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 428/2019/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức, chấp hành xong ngày 18/01/2021.

Nhân thân: Ngày 28/8/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa đi Trường giáo dưỡng số 4 thời hạn 24 tháng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”, theo Quyết định số 5285/QĐ-UB-NC, chấp hành xong ngày 28/6/2015.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2022 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trần Thị Mỹ T, sinh năm 1986; địa chỉ: đường L, Phường Y, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: đường D, Phường Z, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh T và Nguyễn Trường Nguyên V có mối quan hệ quen biết với nhau. Do muốn có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định rủ V cùng cướp giật tài sản của người khác đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Thực hiện ý định trên, khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 16/6/2022, T gọi điện vào máy điện thoại bàn của nhà V rồi lấy lý do nhờ V chở đi công chuyện và hẹn V đến công chợ P, Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp nhau.

Sau đó, V điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 59G1-366.89 đến gặp T. T nhờ V chở đi vào đường C, Phường X, Quận 8. Trên đường đi, T rủ V cùng đi cướp giật tài sản của người khác đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì V đồng ý. V điều khiển xe chở T đi tìm tài sản để cướp giật. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 16/6/2022, khi cả hai đi gần đến trước đường C, Phường X, Quận 8, thì T thấy bà Trần Thị Mỹ T (là nhân viên giao hàng BAE-MIN) đang ngồi trên xe máy Honda Vision ở lòng đường trước đường C Phường X, Quận 8, trên tay bà T đang cầm điện thoại di động VIVO Y33S, ngồi phía sau xe bà T là em Nguyễn Hoàng M. T chỉ cho V thấy và rủ V giật điện thoại của bà T, V đồng ý. V điều khiển xe chở T chạy đến cho xe áp sát vào bên tay trái của bà T để T ngồi sau dùng tay giật được điện thoại của bà T, rồi nhanh chóng tăng ga ẩu thoát.

Bị cướp giật tài sản, bà T điều khiển xe chở em M đuổi theo và tri hô “Cướp, cướp”. Khi chạy đến ngã ba đường C và C, Phường X, Quận 8, do không làm chủ được tốc độ nên xe của V và T đụng vào xe của người đi đường (không rõ ai) khiến cho cả hai ngã xuống đường và điện thoại VIVO Y33S do T cầm trên tay bị rơi xuống đường. Lúc này, bà T đuổi kịp cùng với quần chúng nhân dân bắt giữ được V cùng vật chứng là xe gắn máy Exciter biển số 59G1-366.89 và điện thoại di động ViVo Y33S giao đến Công an Phường 4, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Riêng T bỏ chạy bộ tẩu thoát.

Ngày 10/10/2022, Hội đồng định giá tài sản Quận 8 có kết luận định giá tài sản, kết luận điện thoại di động hiệu Vivo Y33S Model V2109, màu xanh-hồng, dung lượng Ram 8GB ROM 128GB có trị giá là 3.200.000 đồng.

Ngày 13/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố đối với Nguyễn Trường Nguyên V, đồng thời ra Quyết định tách vụ án hình sự và ra quyết định truy tìm đối với T. Ngày 29/12/2022, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kết án Nguyễn Trường Nguyên V 03 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Trong thời gian bỏ trốn, T sống ở nhiều nơi. Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 28/12/2022, T đang đứng tại khu vực trước khách sạn P đường P, Phường Y, Quận 8 thì bị Công an Quận 8 phát hiện đưa về trụ sở để làm rõ và T đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Ngày 29/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Thanh T về hành vi “Cướp giật tài sản”.

Vật chứng của vụ án và phân trách nhiệm dân sự đã được xử lý theo Bản án số 193/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Toà án nhân dân Quận 8.

Tại bản Cáo trạng số 135/CT-VKS-Q8 ngày 05/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố;

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng.

Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Đã được xem xét tại Bản án số 193/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Toà án nhân dân Quận 8, nên đề nghị không xét.

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 16/6/2022, tại trước đường C, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Thanh T và đồng phạm Nguyễn Trường Nguyên V sử dụng xe gắn máy nhanh chóng, công khai, áp sát rồi bắt ngờ giật 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y33S của bà Trần Thị Mỹ T đang cầm trên tay, rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 253 ngày 21/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 8 xác định trị giá điện thoại di động hiệu Vivo Y33S tại thời điểm bị cáo chiếm đoạt là 3.200.000 đồng.

Do vậy, hành vi của bị cáo Trần Thanh T đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp “*dùng thủ đoạn nguy hiểm*” theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đồng phạm Nguyễn Trường Nguyên V đã bị Tòa án nhân dân Quận 8 kết án tại Bản án số 193/2022/HS-ST ngày 29/12/2022, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của Nhà nước, tổ chức và cá nhân mà còn có thể xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của chủ tài sản, người quản lý tài sản hoặc người cản trở việc thực hiện hành vi tội phạm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân rất xấu, có 02 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng trái phép chất ma túy”, sau khi phạm tội thì bỏ trốn, nên đây là các tình tiết cân nhắc khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt cho phù hợp với nhân thân bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Đã được xem xét tại Bản án số 193/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận 8, nên không xét

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2022.

2. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên

tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa (T30);
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53.
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Hoa